

Số: 02/BC-STC

An Giang, ngày 04 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; 01 tháng đầu năm 2025 và các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Thư mời số 90/TM-VPUBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025,

Sở Tài chính báo cáo tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2024; 01 tháng đầu năm 2025 và các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 với các nội dung như sau:

I. Tình hình phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công năm 2024

1. Tình hình giao kế hoạch đầu tư công năm 2024

Tổng các kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao là **9.828.849** triệu đồng. Cụ thể như sau:

1.1. Kế hoạch đầu tư công năm 2023 được kéo dài sang năm 2024 là **635.534** triệu đồng¹, trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương 538.832 triệu đồng.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương 96.702 triệu đồng.

1.2. Kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách nhà nước là **9.193.315** triệu đồng, cao hơn 533.149 triệu đồng so với số vốn của Thủ tướng Chính phủ giao² trong đó:

¹ Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2023 chưa giải ngân hết sang thực hiện và giải ngân năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương; kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; và Công văn số 703/UBND-KTTH ngày 30/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông báo kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 sang năm 2024.

² Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, tỉnh An Giang được giao là **7.660.166 triệu đồng**; Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 cho Bộ Giao thông vận tải và 08 địa phương để thực hiện 03 dự án đường bộ cao tốc quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15; tỉnh An Giang được giao **bổ sung là 1.000.000 triệu đồng**.

- Nguồn vốn ngân sách trung ương 4.686.292 triệu đồng³.
- Nguồn vốn ngân sách địa phương 4.507.023 triệu đồng⁴.

2. Kết quả giải ngân các kế hoạch đầu tư công

Lũy kế giải ngân vốn kế hoạch (bao gồm vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 được kéo dài sang năm 2024) đến ngày 31/01/2025 là **8.226.165/9.828.849** triệu đồng, đạt **83,69%** kế hoạch (*so với cùng kỳ năm trước thấp hơn 4%, về giá trị tăng 1.256.704 triệu đồng*). Nếu so với kế hoạch vốn đầu năm (là **8.664.772** triệu đồng) thì tỷ lệ giải ngân đạt **94,94%** kế hoạch.

(*Cả nước: đến ngày 31/01/2025, đạt 84,47% kế hoạch (đạt 93,06% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).*)

2.1. Kế hoạch đầu tư công năm 2023 được kéo dài sang năm 2024

Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 được kéo dài sang năm 2024 là **635.534** triệu đồng, đến ngày 31/12/2024 giải ngân được **283.345** triệu đồng, đạt **44,58%**.

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2023 kéo dài sang năm 2024	Giải ngân đến hết tháng 31/12/2024	
			Giá trị	Tỷ lệ giải ngân (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(4)/(3)
	TỔNG SỐ	635.534	283.345	44,58
A	Vốn ngân sách địa phương	96.702	58.150	60,13
1	Vốn đầu tư tập trung	46.663	24.618	52,76
2	Vốn thu xỏ số kiến thiết	50.039	25.592	51,14
B	Vốn ngân sách trung ương	538.832	225.195	41,79
	Vốn trong nước	389.921	156.947	40,25
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực	304.358	89.042	29,26
	<i>Trong đó:</i>			
	* 03 Chương trình MTQG	85.563	67.905	79,36
	<i>Chương trình MTQG giảm</i>	<i>22.657</i>	<i>21.884</i>	<i>96,59</i>

³ UBND tỉnh thực hiện phân bổ giao kế hoạch vốn tại các Quyết định số 2208/QĐ-UBND ngày 29/12/2023; Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 24/4/2024; điều chỉnh tại các Quyết định: số 1172/QĐ-UBND ngày 26/7/2024; 1745/QĐ-UBND ngày 13/11/2024.

⁴ UBND tỉnh thực hiện phân bổ giao kế hoạch vốn tại 2067/QĐ-UBND ngày 21/12/2023; điều chỉnh tại các Quyết định: số 1297/QĐ-UBND ngày 23/8/2024 1752/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách địa phương

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2023 kéo dài sang năm 2024	Giải ngân đến hết tháng 31/12/2024	
			Giá trị	Tỷ lệ giải ngân (%)
	<i>nghèo bền vững</i>			
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	17.053	13.825	81,07
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>	45.853	32.196	70,22
	Vốn ngoài nước	148.911	68.248	45,83

2.2. Kế hoạch đầu tư công năm 2024

Tổng số vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 là **9.193.315** triệu đồng, đến ngày 31/01/2025 giải ngân được **7.941.933** triệu đồng, đạt **86,39%** kế hoạch (*nếu so với kế hoạch đầu năm thì tỷ lệ giải ngân đạt 98,91% kế hoạch*).

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2024		Giải ngân đến hết tháng 31/01/2025		
		Đầu năm	Cuối năm	Giá trị	Tỷ lệ đầu năm (%)	Tỷ lệ cuối năm (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
	TỔNG SỐ	8.029.238	9.193.315	7.942.820	98,92	86,40
A	Vốn ngân sách địa phương	4.342.946	4.507.023	3.480.525	80,14	77,22
1	Vốn đầu tư tập trung	1.381.674	1.381.674	1.239.422	89,70	89,70
-	<i>Cấp tỉnh quản lý</i>	958.934	958.934	874.009	91,14	91,14
-	<i>Cấp huyện quản lý</i>	422.740	422.740	365.413	86,44	86,44
2	Vốn thu xổ số kiến thiết	2.85.058	2.229.773	1.757.542	84,29	78,82
3	Vốn thu sử dụng đất	794.014	794.014	383.338	48,28	48,28
-	<i>Cấp tỉnh quản lý</i>	434.014	434.014	174.598	40,23	40,23
-	<i>Cấp huyện quản lý</i>	360.000	360.000	208.740	57,98	57,98
4	Vốn bội chi ngân sách địa phương	82.200	62.652	61.394	74,69	97,99

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2024		Giải ngân đến hết tháng 31/01/2025		
		Đầu năm	Cuối năm	Giá trị	Tỷ lệ đầu năm (%)	Tỷ lệ cuối năm (%)
5	Dự phòng ngân sách tỉnh năm 2023 và năm 2024		38.910	38.829		99,79
B	Vốn ngân sách trung ương	3.686.292	4.686.292	4.462.295	121,05	95,22
1	Vốn trong nước	3.484.142	4.484.142	4.404.394	126,41	98,22
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực	3.127.360	4.127.360	4.087.545	130,70	99,04
	<i>Trong đó:</i>					
	* 03 Chương trình MTQG	356.782	356.782	316.849	88,81	88,81
	<i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i>	<i>95.317</i>	<i>95.317</i>	<i>92.182</i>	<i>96,71</i>	<i>96,71</i>
	<i>Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	<i>46.640</i>	<i>46.640</i>	<i>35.133</i>	<i>75,33</i>	<i>75,33</i>
	<i>Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</i>	<i>214.825</i>	<i>214.825</i>	<i>189.534</i>	<i>88,23</i>	<i>88,23</i>
2	Vốn ngoài nước	202.150	202.150	57.901	28,64	28,64

(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)

2.3 Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

Tổng vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia nguồn vốn NSTW là 384.754/442.345 triệu đồng (kể cả vốn kéo dài), đạt 86,98%.

Chi tiết từng nguồn vốn như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch ĐTC năm 2024		Giải ngân đến hết tháng 31/01/2025 (kể cả vốn kéo dài)		
		Đầu năm	Cuối năm	Giá trị	Tỷ lệ đầu năm (%)	Tỷ lệ cuối năm (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(3)	(7)=(5)/(4)
	Tổng 03 Chương trình MTQG	442.345	442.345	384.754	86,98	86,98
1	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	117.974	117.974	114.066	96,69	96,69
2	Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	63.693	63.693	48.958	76,87	76,87
3	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	260.678	260.678	221.730	85,06	85,06

(chi tiết tại phụ lục 3 đính kèm)

4. Kết quả giải ngân của các đơn vị

Có tổng cộng 34 đơn vị là Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có sử dụng vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 (bao gồm kế hoạch đầu tư công năm 2023 được kéo dài sang năm 2024), kết quả giải ngân như sau:

- Có 15 đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao hơn bình quân chung của tỉnh (83,69%), bao gồm: 11 đơn vị là các sở, ban, ngành tỉnh và 04 đơn vị cấp huyện: cụ thể như sau: (1) Ban QL di tích Văn hóa Óc Eo là 96/96 triệu đồng (100%); (2) Sở Tư Pháp là 16.149/16.150 triệu đồng (99,99%); (3) Công an tỉnh là 227.844/227.909 triệu đồng (99,97%); (4) Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp là 4.499.500/4.596.222 triệu đồng (97,90%); (5) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh là 4.995/5.027 triệu đồng (99,36%); (6) Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú tỉnh là 16.182/17.680 triệu đồng (91,53%); (7) Ban Dân tộc tỉnh là 438/495 triệu đồng (88,48%); (8) Sở Giáo dục và Đào tạo là 14.909/16.922 triệu đồng (88,10%); (9) Chi cục Kiểm lâm là 2.211/2.516 triệu đồng (87,88%); (10) Sở Tài chính là 36.739/42.270 triệu đồng (86,92%); (11) Tòa án tỉnh là 11.943/14.000 triệu đồng (85,31%); (12) Huyện Châu Phú là 201.028/213.619 triệu đồng (94,11%); (13) Huyện Phú Tân là 292.767/327.341 triệu đồng (89,44%); (14) Thị xã Tịnh Biên là 428.762/500.728 triệu đồng (85,63%); (15) Huyện Tri Tôn là 266.334/315.278 triệu đồng (84,48%).

Theo đó có 05 đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên 95%: (1) Công an tỉnh (99,97%); (2) Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp (97,90%); (3) Ban QL di tích Văn hóa Óc Eo (100%); (4) Sở Tư pháp (99,99%); (5) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh (99,36%); trong đó có 02 đơn vị được giao vốn lớn (trên 50.000 triệu đồng) có tỷ lệ giải ngân trên 95%: (1) Công an tỉnh (99,97%); (2) Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông và Nông nghiệp (97,90%)

- Có 19 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thấp hơn bình quân chung của tỉnh (83,69%), bao gồm: 12 đơn vị là các sở, ban, ngành tỉnh và 07 đơn vị Ban QLDA ĐTXD khu vực cấp huyện cấp huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau: (1) Trường Cao đẳng nghề An Giang là 13.555/16.585 triệu đồng (81,73%); (2) Ban QLDA ĐTXD và Khu vực phát triển đô thị tỉnh là 546.023/767.605 triệu đồng (71,13%); (3) Trường Cao đẳng Y tế An Giang là 2.382/3.790 triệu đồng (62,85%); (4) Ban Quản lý Khu kinh tế là 7.146/11.625 triệu đồng (61,47%); (5) Sở Xây dựng là 113/196 triệu đồng (57,65%); (6) Sở Kế hoạch và Đầu tư là 344/759 triệu đồng (45,32%); (7) Sở NN&PTNT là 50.664/121.630 triệu đồng (41,65%); (8) Bộ CHQS tỉnh là 38.770/99.119 triệu đồng (39,11%); (9) Sở Thông tin và Truyền thông là 887/2.840 triệu đồng (31,23%); (10) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là 1.828/5.877 triệu đồng (31,11%); (11) Bộ CH BDP tỉnh là 5.097/22.571 triệu đồng (22,58%); (12) Ban QL Rừng phòng hộ và Đặc dụng tỉnh là 892/4.755 triệu đồng (18,76%); (13) Huyện Châu Thành là 209.819/263.403 triệu đồng (79,66%); (14) Huyện Chợ Mới là 173.066/262.377 triệu đồng (65,96%); (15) Huyện An Phú là 196.599/309.888 triệu đồng (63,44%); (16) TP. Châu Đốc là 65.783/103.937 triệu đồng (63,29%); (17) TP. Long Xuyên là 209.503/336.114 triệu đồng (62,33%); (18) Huyện Thoại Sơn là

71.092/122.151 triệu đồng (58,20%); (19) TX. Tân Châu là 197.688/349.398 triệu đồng (56,58%);

(chi tiết tại phụ lục 2 và 2.1, 2.2, 2, 3 đính kèm)

5. Nhận xét, đánh giá

5.1 Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 đến ngày 31/01/2025 đạt 94,94% so với kế hoạch vốn đầu năm và đạt 83,69% tổng kế hoạch vốn được giao; so với cùng kỳ năm 2023 (tỷ lệ là 87,69%) thì tỷ lệ giải ngân năm 2024 thấp hơn 4% nhưng về giá trị giải ngân cao hơn 1.256.704 triệu đồng; Trong năm qua các chủ đầu tư, các Sở, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã nỗ lực, phấn đấu thực hiện để đạt được kết quả giải ngân nêu trên, từ các nguyên nhân sau:

a) **Thứ nhất**, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, thường trực Tỉnh ủy, đặc biệt là lãnh đạo UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thông qua nhiều cuộc họp và văn bản chỉ đạo, nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các dự án.

b) **Thứ hai**, sự chủ động, linh hoạt của các cơ quan tài chính, kho bạc nhà nước trong quá trình thực hiện thủ tục thanh, quyết toán các dự án là nhân tố quan trọng góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

c) **Thứ ba**, sự quan tâm của lãnh đạo Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đặc biệt là nỗ lực của các chủ đầu tư trong việc thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024

d) **Thứ tư**, Đoàn kiểm tra công trình trọng điểm năm 2024, tổ Công tác xử lý các khó khăn, vướng mắc các dự án đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đã chủ động và kịp thời xử lý các vấn đề khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư theo thẩm quyền và tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý các khó khăn, vướng mắc của các chủ đầu tư.

e) **Thứ năm**, các nhà thầu nỗ lực triển khai thi công các dự án đạt tiến độ theo hợp đồng.

5.2 Tỷ lệ giải ngân chưa đạt so với yêu cầu đề ra (đạt trên 95% kế hoạch), xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có một số nguyên nhân như sau:

a) Nguồn cát cung cấp cho các công trình còn thiếu ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án,

b) Một số dự án còn đang vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, trong đó có các dự án trọng điểm về giao thông, nông nghiệp như: dự án Trạm Kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương, dự án Nâng cấp mở rộng khẩn cấp đường tỉnh 948 thuộc tuyến quốc phòng an ninh vùng biên giới và dân tộc (giai đoạn 2); Đường kênh Long Điền A-B...

c) Vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024 giải ngân còn thấp, chủ yếu là do 02 dự án kê (kê bảo vệ khu dân cư xã Châu Phong; Kê chống sạt lở đường Bắc Kênh Mới) sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương (bố trí 250.000 triệu đồng) được phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức lựa

chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng thi công vào cuối năm 2024... do vậy, đến nay chưa khối lượng thực hiện, chỉ giải ngân thanh toán tạm ứng theo hợp đồng thi công.

d) Vốn ODA bố trí cho dự án Nâng cấp trang thiết bị y tế cho Bệnh viện sản nhi An Giang 265.870 triệu đồng, đến ngày 29/10/2024 nhà tài trợ mới có ý kiến thống nhất để hoàn thiện thủ tục hiệu lực theo yêu cầu của thỏa thuận vay, nên không có nhiều khối lượng kịp giải ngân trong năm 2024.

6. Đề xuất khen thưởng, phê bình

Thực hiện Thông báo số 341/TB-VPUBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hồ Văn Mừng tại Hội nghị trực tuyến đánh giá tình hình giải ngân vốn đầu tư công 10 tháng năm 2024, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng còn lại của năm 2024, trong đó có nội dung:

“..... Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Sở Nội vụ rà soát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các quy định hiện hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý đối với các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn”.

Sau khi trao đổi làm việc với Sở Nội vụ và rà soát, thống nhất số liệu giải ngân với các chủ đầu tư, Sở Tài chính đề xuất như sau:

(1) Nhóm đề xuất khen thưởng **02** chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân trên 95% và có vốn kế hoạch trên 50.000 triệu đồng. Cụ thể: (1) Công an tỉnh; (2) Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh.

(2) Nhóm đề xuất ghi nhận sự nỗ lực và cố gắng **16** chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân chung của tỉnh 83,69%. Cụ thể: **12** chủ đầu tư thuộc sở, ban ngành tỉnh: (1) Ban QL di tích Văn hóa Óc Eo; (2) Sở Tư pháp; (3) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; (4) Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú tỉnh; (5) Ban Dân tộc tỉnh; (6) Sở Giáo dục và Đào tạo; (7) Chi cục Kiểm lâm; (8) Sở Tài chính; (9) Tòa án tỉnh; (10) Ban QLDA ĐTXD&KV PTĐT AG; (11) Trường Cao đẳng Y tế An Giang; (12) Sở Thông tin và Truyền thông và **04** chủ đầu tư thuộc huyện, thị xã: (1) Huyện Châu Phú; (2) Huyện Phú Tân; (3) TX. Tịnh Biên; (4) Huyện Tri Tôn.

* Lý do đề xuất **16** chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân chung của tỉnh 83,69%: Theo Báo cáo số 83/BC-SKHĐT ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, có 12 chủ đầu tư đề xuất biểu dương với tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ giải ngân bình quân chung của tỉnh (83,69%). Tuy nhiên, sau cuộc họp ngày 21 tháng 02 năm 2025 do Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức về việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, Sở Tài chính đã rà soát và cập nhật lại số liệu giải ngân với các chủ đầu tư. Kết quả cho thấy có thêm 04 chủ đầu tư đạt tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ bình quân chung của tỉnh (83,69%). Vì vậy, Sở Tài chính đề xuất ghi nhận sự nỗ lực và cố gắng của 16 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân cao hơn tỷ lệ bình quân chung của tỉnh.

(3) Nhóm đề xuất phê bình **16** chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân thấp hơn tỷ lệ

giải ngân bình quân chung của tỉnh 83,69%. Cụ thể: 09 chủ đầu tư thuộc sở, ban, ngành tỉnh: (1) Trường Cao đẳng nghề An Giang; (2) Ban QL Khu kinh tế; (3) Sở Xây dựng; (4) Sở Kế hoạch và Đầu tư; (5) Sở NN&PTNT; (6) Bộ CHQS tỉnh; (7) Bộ CH BDP tỉnh; (8) Ban QL Rừng phòng hộ và Đặc dụng tỉnh; (9) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; và 07 đơn vị cấp huyện: (1) Huyện Châu Thành; (2) Huyện Chợ Mới; (3) Huyện An Phú; (4) TP. Châu Đốc; (5) Huyện Thoại Sơn; (6) TX. Tân Châu; (7) TP. Long Xuyên;

II. Tình hình phân bổ và giải ngân kế hoạch đầu công năm 2025

1. Kết quả phân bổ và giải ngân kế hoạch đầu công năm 2025

Kế hoạch vốn năm 2025 Thủ tướng Chính phủ giao là 9.903.915 triệu đồng⁵; Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 9.806.315 triệu đồng, thấp hơn 97.600 triệu đồng số vốn Thủ tướng chính giao (*nguyên nhân: bổ sung nguồn bội chi ngân sách địa phương 23.400 triệu đồng. Đồng thời, giảm kế hoạch vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết để cấp vốn uỷ thác cho Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm là 121.000 triệu đồng*)

Trong tổng số kế hoạch vốn năm 2025 là 9.806.315 triệu đồng; đã thực hiện phân bổ chi tiết là 7.744.733 triệu đồng (chiếm 78,98%); số vốn chưa phân bổ chi tiết là 2.061.582 triệu đồng (chiếm 21,02%)⁶. trong đó: ngân sách trung ương là 774.039 triệu đồng, ngân sách địa phương là 1.287.273 triệu đồng;

(chi tiết tại phụ lục 4 đính kèm)

Tính đến đến tháng 01/2025, giải ngân là 341.350 triệu đồng, đạt 4,22% kế hoạch vốn đã giao (và đạt 3,48% tổng kế hoạch vốn năm 2025); tỷ lệ giải ngân đạt thấp là do các chủ đầu tư tập trung giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 (niên hạn giải ngân đến 31/01/2025).

* Nguyên nhân chưa phân bổ hết kế hoạch vốn năm 2025 (còn lại là 2.061.582 triệu đồng):

- Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương là 774.039 triệu đồng

(1) Đối với dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 là 433.414 triệu đồng: nếu giao số vốn này sẽ vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn NSTW⁷

⁵ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024.

⁶ Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; số 2133/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; số 2045/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 số 2046/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; số 2047/QĐ-UBND ngày 30/12/2024.

⁷ Dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1, được giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (vốn từ Bộ Giao thông Vận tải chuyển sang) là 4.928.000 triệu đồng, lũy kế bổ trí đến năm 2024 là 2.482.473 triệu đồng; số vốn còn lại là 2.445.527 triệu đồng (Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 1482/UBND-KTTH ngày 22 tháng 10 năm 2024 dự kiến số còn lại phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách nhà nước gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, theo đó đăng ký nhu cầu vốn cho dự án là 2.445.527 triệu đồng).

Ngày 13/11/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1745/QĐ-UBND điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 nguồn vốn ngân sách trung ương, theo đó điều chỉnh tăng vốn cho dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1 là 433.414 triệu đồng.

Ngày 04/12/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1508/QĐ-TTg, tỉnh An Giang được giao vốn để đầu tư các dự án cao tốc là 2.445.527 triệu đồng (theo đó có lưu ý: số vốn tối thiểu địa phương phải bố trí); Với số

(2) Dự án Đường kênh Long Điền A-B là 295.845 triệu đồng: thời gian thực hiện dự án là 2021-2024, đã hết thời gian thực hiện dự án, chờ cấp thẩm quyền quyết định gia hạn thời gian thực hiện và thời gian bố trí vốn đến năm 2025.

Nguyên nhân: do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nên chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án chậm và phát sinh tăng chi phí bồi thường dẫn đến tăng tổng mức đầu tư phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và gia hạn thời gian thực hiện dự án.

(3) Dự án Tuyển dân cư di dời khẩn cấp vùng sạt lở sông Hậu, xã Châu Phong là 6.294 triệu đồng: thời gian thực hiện dự án là 2021-2024, đã hết thời gian thực hiện dự án, chờ cấp thẩm quyền quyết định gia hạn thời gian thực hiện và thời gian bố trí vốn đến năm 2025.

Nguyên nhân: UBND tỉnh đã có chủ trương thống nhất điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là 2021-2024 thành Chuẩn bị đầu tư 2021-2022, thực hiện dự án 2023-2026 (Công văn số 6442/UBND-KTTH ngày 03/12/2024), nhưng đến nay, chủ đầu tư chưa thực hiện lập thủ tục điều chỉnh quyết định phê duyệt dự án,

(4) Dự án Nâng cấp đường tỉnh 947 là 38.756 triệu đồng: dự án đến nay chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư nên chưa giao được kế hoạch vốn năm 2025.

Nguyên nhân: vướng mắc trong quá trình điều chỉnh quy hoạch cục bộ của địa phương (UBND huyện Châu Thành và Thoại Sơn) phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 nên dự án chưa được phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí vốn năm 2025.

- Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương là 1.287.273 triệu đồng

Nguyên nhân: Do một số Chủ đầu tư thực hiện khâu chuẩn bị đầu tư chưa tốt nên tại thời điểm trình kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương còn 46 dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án (với số kế hoạch vốn trong trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 1.344.829 triệu đồng) nên chưa đủ điều kiện giao kế hoạch vốn năm 2025 (đến nay có 05/46 dự án có quyết định phê duyệt dự án). Cụ thể một số nguyên nhân chủ yếu sau: (1) Phải thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư do thay đổi vị trí thực hiện dự án, thay đổi quy mô, tăng chi phí bồi thường dẫn đến tăng tổng mức đầu tư (15 dự án); (2) Vướng mắc về sự phù hợp quy hoạch (21 dự án); (3) Có 01 dự án chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án (dự án Xây dựng hệ thống hồ trữ ngọt gắn với hạ tầng thủy lợi phục vụ liên kết sản xuất tiểu vùng tứ giác Long Xuyên); (4) vướng thủ tục đánh giá tác động môi trường (01 dự án)...

vốn được giao là 2.445.527 triệu đồng, Sở Kế hoạch và Đầu tư không thể tham mưu UBND tỉnh giao hết kế hoạch vốn này cho Dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1 (vì sẽ vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 433.414 triệu đồng), đồng thời cũng chưa thể tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chuyển số vốn 433.414 triệu đồng cho các dự án khác (vì theo Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu phải bố trí tối thiểu là 2.445.527 triệu đồng cho dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc – Cần Thơ – Sóc Trăng giai đoạn 1).

Cụ thể:

- (1) Ban QL Khu kinh tế: 01 dự án (30.000 triệu đồng);
- (2) Ban QL rừng phòng hộ đặc dụng: 01 dự án (6.371 triệu đồng);
- (3) Ban QLDA ĐTXD CTGT&NN AG: 01 dự án (397.956 triệu đồng);
- (4) Ban QLDA ĐTXD&KVPT ĐT AG: 04 dự án (72.142 triệu đồng);
- (5) Bộ CHQS tỉnh: 01 dự án (11.000 triệu đồng) (đến nay đã có quyết định phê duyệt dự án);
- (6) Công an tỉnh: 03 dự án (30.000 triệu đồng);
- (7) Đài PTTH AG: 01 dự án (4.990 triệu đồng);
- (8) Sở Thông tin và Truyền thông: 01 dự án (18.809 triệu đồng);
- (9) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Châu Phú: 07 dự án (88.668 triệu đồng); đến nay đã có quyết định phê duyệt 01 dự án.
- (10) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Châu Thành: 07 dự án (90.179 triệu đồng); đến nay đã có quyết định phê duyệt 01 dự án.
- (11) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Chợ Mới: 03 dự án (93.390 triệu đồng);
- (12) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Phú Tân: 03 dự án (186.770 triệu đồng) (đến nay đã có quyết định phê duyệt dự án 02/03 dự án);
- (13) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Thoại Sơn: 03 dự án (67.327 triệu đồng);
- (14) Ban QLDA ĐTXD KV huyện Tri Tôn: 01 dự án (62.004 triệu đồng);
- (15) Ban QLDA ĐTXD KV TP Châu Đốc: 01 dự án (7.000 triệu đồng);
- (16) Ban QLDA ĐTXD KV TX Tân Châu: 06 dự án (117.786 triệu đồng);
- (17) Ban QLDA ĐTXD KV TX Tịnh Biên (60.437 triệu đồng).

(chi tiết tại phụ lục 5 đính kèm)

2. Đề xuất giải pháp của Sở Tài chính

2.1. Về phân bổ số kế hoạch năm 2025 còn lại là 2.061.582 triệu đồng

a) Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương là 774.039 triệu đồng:

(1) Đối với dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 là 433.414 triệu đồng: giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có Báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chuyển số vốn 433.414 triệu đồng cho các dự án khác trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương.

(2) Dự án Đường kênh Long Điền A-B: Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Căn cứ Công văn số 122/UBND-KTTH ngày 04 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi chương trình, dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, C và đơn vị chủ trì thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý; Sở Kế hoạch và

Đầu tư đã có Công văn số 391/SKHĐT-KHN ngày 14/02/2025 lấy ý kiến thẩm định báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường kênh Long Điền A-B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đến ngày 26/02/2025 (chủ đầu tư gửi tờ trình và hồ sơ kèm theo ngày 13/02/2025) gửi các đơn vị: Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Chợ Mới.

Đề nghị các đơn vị gửi lấy ý kiến thẩm định khẩn trương có Văn bản gửi về Sở Tài chính chậm nhất ngày 24/02/2025 để tổng hợp Báo cáo kết quả thẩm định và phối hợp chủ đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 28 và Khoản 4 Điều 103 Luật Đầu tư công để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo (phê duyệt điều chỉnh dự án và bố trí kế hoạch vốn năm 2025).

(3) Dự án Tuyển dân cư di dời khẩn cấp vùng sạt lở sông Hậu, xã Châu Phong: Ủy ban nhân dân tỉnh đã Công văn số 6442/UBND-KTTH ngày 03/12/2024 về việc điều chỉnh gia hạn thời gian thực hiện dự án Tuyển dân cư di dời khẩn cấp vùng sạt lở sông Hậu xã Châu Phong (chủ đầu tư chưa thực hiện thủ tục trình phê duyệt điều chỉnh dự án).

(4) Dự án Nâng cấp đường tỉnh 947: vướng mắc trong quá trình điều chỉnh quy hoạch cục bộ của địa phương (UBND huyện Châu Thành và Thoại Sơn) phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 nên dự án chưa được phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí vốn năm 2025.

b) Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương là 1.287.273 triệu đồng:

Sở Tài chính đã phối hợp với các chủ đầu tư rà soát tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh bổ sung Kế hoạch vốn 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương tại kỳ họp cuối tháng 3/2025, với số vốn bổ sung là 687.219 triệu đồng, một số đơn vị có điều chỉnh bổ sung vốn như:

(1) Ban QLDA ĐTXD CTGT&NN AG: 386.621 triệu đồng.

(2) Công an tỉnh: 22.000 triệu đồng.

(3) Thị xã Tân Châu: 37.771 triệu đồng.

(4) Huyện An Phú: 51.911 triệu đồng.

(5) Huyện Châu Phú: 68.262 triệu đồng.

(6) Thị xã Tịnh Biên: 65.237 triệu đồng.

(7) Huyện Chợ Mới: 28.392 triệu đồng.

Phần vốn còn lại là 600.054 triệu đồng dự kiến bố trí cho 05 dự án đang thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư như: (1) Nâng cấp đường tỉnh 9498 (nhu cầu vốn là 249.887 triệu đồng); (2) Nâng cấp mở rộng khẩn cấp đường tỉnh 948 thuộc tuyến quốc phòng an ninh vùng biên giới và dân tộc giai

⁸ Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 456/SKHĐT-KHN ngày 19/02/2025 gửi lấy ý kiến các đơn vị: Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND thị xã Tịnh Biên; UBND huyện Tri Tôn.

đoạn 2 (nhu cầu vốn là 169.728 triệu đồng); (3) Đường kênh Long Điền A-B (nhu cầu vốn là 98.873 triệu đồng); (4) Kè chống sạt lở đường Bắc Kênh Mới (nhu cầu vốn là 97.394 triệu đồng); (5) Tuyến kè bảo vệ khu dân cư xã Châu Phong là (nhu cầu vốn là 80.493 triệu đồng).

2.2. Về nhiệm vụ và một số giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025

a) Sở Tài chính phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2025, hoàn thành trong quý I năm 2025, theo đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất phương án xử lý đối với nguồn vốn ngân sách trung ương Đối với dự án thành phần 1 thuộc dự án đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 (là 433.414 triệu đồng chưa phân bổ được).

b) Đề nghị Thủ trưởng các Sở, Ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện; phát huy hơn nữa vai trò của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Các chủ đầu tư cam kết giải ngân 100% tổng vốn và từng dự án được giao kế hoạch vốn năm 2025; trường hợp các đơn vị giải ngân không hết kế hoạch vốn, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Xây dựng, lộ trình kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án theo từng tháng có phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi từng dự án, gửi về Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp báo cáo, trong đó:

- Đối với dự án hoàn thành năm 2025: tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành sớm các hạng mục công trình, và thanh toán giải ngân ngay cho nhà thầu; đồng thời lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian quy định.

- Đối với dự án hoàn thành sau năm 2025: Tăng cường kiểm tra, đôn đốc nhà thầu tập kết vật tư, nhân công đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với chất lượng công trình, nghiệm thu khối lượng hoàn thành để sớm thanh toán, giải ngân.

- Đối với dự án khởi công mới: phải chủ động chuẩn bị thực hiện hoàn thành sớm các thủ tục hồ sơ để tổ chức lựa chọn nhà thầu ngay từ đầu năm; Hạn chế thấp nhất tình trạng điều chỉnh thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu so với kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt và hủy thầu; đồng thời các dự án có liên quan công tác bồi thường giải phóng mặt bằng phải chủ động chuẩn bị trước và có các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

Tiếp tục rà soát các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đến nay chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư dự án, đề xuất điều chuyển vốn cho các dự án khác có nhu cầu, đảm bảo sử dụng hết vốn trong giai đoạn 2021 - 2025.

c) Giao Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh thành lập các Đoàn kiểm tra công trình trọng điểm năm 2025 để kiểm tra trực tiếp các chủ đầu tư, các dự án có khó khăn vướng mắc để kịp thời xử lý, tháo gỡ cho các chủ đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện thi công và giải ngân kế hoạch vốn.

III. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Yêu cầu các chủ đầu tư có các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đến nay chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục rà soát sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp quy hoạch (sau khi các địa phương được cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030) có đề xuất phương án xử lý (dừng thực hiện đầu tư, chuyển sang giai đoạn 2026 - 2030) gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu các Sở, ngành được Sở Tài chính gửi lấy ý kiến thẩm định các dự án: Đường kênh Long Điền A-B, Đường tỉnh 949 sớm có Văn bản gửi Sở Tài chính chậm nhất ngày 24/02/2025 để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả thẩm định dự án (25/02/2025).

Đồng thời, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng khẩn cấp đường tỉnh 948 thuộc tuyến đường quốc phòng an ninh vùng biên giới và dân tộc giai đoạn 2;

Sau khi có báo cáo kết quả thẩm định các dự án; đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới, UBND thị xã Tịnh Biên và Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh (26/02/2025) phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

3. Yêu cầu Ủy ban nhân dân thị xã Tân Châu chỉ đạo Ban QLDA ĐTXD khu vực thị xã Tân Châu khẩn trương lập thủ tục, hồ sơ trình phê duyệt điều chỉnh dự án Tuyến dân cư di dời khẩn cấp vùng sạt lở sông Hậu, xã Châu Phong.

4. Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành và huyện Thoại Sơn hỗ trợ Ban Quản lý dự án tỉnh rà soát về sự phù hợp các quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác liên quan để làm cơ sở trình thẩm định và phê duyệt dự án.

5. Qua rà soát, thống nhất các danh mục dự án với các đơn vị đề xuất dự án trọng điểm ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh và của huyện tại buổi triển khai Luật Đầu tư công năm 2024; phân bổ, triển khai kế hoạch giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách nhà nước; rà soát danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 nguồn vốn ngân sách nhà nước; ý kiến của các Sở: Giao thông vận tải (Công văn số 152/SGTVT-QLCLCTGT ngày 16/01/2025), Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 311/SKHĐT-KHTC ngày 22/01/2025), Y tế (Công văn số 91/SYT-KHTC ngày 09/01/2025), Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 103/SGDDĐT-KHTC ngày 09/01/2025) và khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước cho giai đoạn 2026 - 2030 và qua đánh giá sự cần thiết đầu tư của các dự án, sự phù hợp với các Quy hoạch và định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo Quy hoạch tỉnh, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung như sau (Sở Tài chính có văn bản báo cáo đề xuất cụ thể):

a) Chấp thuận chủ trương thực hiện 38 dự án trọng điểm ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2026 - 2030, trong đó:

- Phân bổ 9.775 triệu đồng từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương để chuẩn bị đầu tư năm 2025 cho 11 dự án trọng điểm của tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố bố trí vốn chuẩn bị đầu tư năm 2025 cho 27 dự án trọng điểm của các huyện, thị xã, thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030.

(chi tiết tại phụ lục 6 và 7 đính kèm)

b) Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, đề nghị các đơn vị đề xuất dự án và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thủ tục: trình tự lập, thẩm định, phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án, dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; trình tự lập, thẩm định và trình phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công năm 2024, để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các đơn vị dự Hội nghị;
- VPS, P.KHN, P.ĐT;
- Lưu:VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Nghị